

Số: 133/2022/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2022/TLST-VDS ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn 2 (thôn 9 cũ), xã H, huyện Th, thành phố H;

- Anh **Phí Xuân M**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Học viện phòng không không quân, xã K, thị xã S, Thành phố H;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị L và anh Phí Xuân M tự nguyện kết hôn tại UBND xã H, huyện Th, thành phố H ngày 29/4/2016. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng chung sống không hòa hợp, thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng. Mục đích hôn nhân không đạt được. Chị L, anh M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ cần được chấp nhận theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Phí Xuân M có 01 con chung là Phí Thảo Uyên, sinh ngày 21/10/2016. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, giao cháu Uyên cho chị L nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phí Xuân M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2022 đến khi cháu Uyên đủ 18 tuổi. Anh M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] *Về tài sản, công nợ chung*: Không có.

[4] *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị L và anh Phí Xuân M mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phí Xuân M.

- Về con chung: Giao con chung là Phí Thảo Uyên, sinh ngày 21/10/2016 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phí Xuân M cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2022 đến khi cháu Uyên đủ 18 tuổi. Anh M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị L phải chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0025347 ngày 15/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, thành phố H.

Anh Phí Xuân M phải chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0025346 ngày 15/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

